

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST

Ngày: 21-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hạnh và ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Thế N; sinh ngày 20/01/1995 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thế M và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 30/8/2019 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, bị cáo chưa chấp hành; bị tạm giam từ ngày 27/12/2022 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thọ V; sinh ngày 08 tháng 11 năm 1991 tại Đ, Nghệ An; nơi cư trú: Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thọ T và bà Nguyễn Thị T1; bị cáo có vợ là Trần Thị Kim C và có ba người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/9/2021 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000

đồng về hành vi “Sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ”, bị cáo chấp hành xong ngày 03/8/2022; về nhân thân: Ngày 29/6/2009 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, chấp hành xong ngày 13/10/2009; Ngày 19/7/2010 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 430.000 đồng về hành vi “Đánh nhau, gây mất trật tự khu dân cư”, chấp hành xong ngày 20/7/2010; Ngày 22/12/2010 bị Công an phường A xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, chấp hành xong ngày 22/12/2010; Ngày 02/7/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 02/7/2011, chấp hành xong ngày 24/02/2012; Ngày 16/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật". Chấp hành xong ngày 26/7/2013; Ngày 27/6/2014 bị Công an thị xã A xử lý vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”, chấp hành xong ngày 10/7/2014; bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/5/2023 cho đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Huy H1; sinh ngày 19 tháng 5 năm 1998 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng T2 và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 27/6/2014, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 375.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, chấp hành xong ngày 10/7/2014; Ngày 03/7/2018, bị Công an phường T xử phạt vi phạm hành chính 1.300.000 đồng về hành vi “Đánh nhau” và “Gây mất trật tự nơi công cộng”, bị cáo chấp hành xong ngày 03/7/2018; bị tạm giam từ ngày 27/12/2022 cho đến nay; có mặt.

4. Đoàn Thế L1; sinh ngày 10 tháng 8 năm 1998 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thế M và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 27/6/2014 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Đánh nhau”; bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/12/2022 cho đến nay; có mặt.

5. Trần Thanh H2, tên gọi khác: Lép; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1986 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ D, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H3 và bà Nguyễn Thị H4; có vợ là Nguyễn Thị Thùy V1; bị cáo có ba người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ

nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/9/2021 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 03/8/2022; về nhân thân: Ngày 06/3/2006 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 07/3/2006; Ngày 30/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Kbang xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 22/2010/HSST, bị cáo đã chấp hành xong; Ngày 05/4/2013 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 23/4/2013; Ngày 21/01/2016 bị Công an phường T xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, bị cáo đã chấp hành xong; Ngày 28/9/2016 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong; Ngày 25/12/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 94/2017/HSPT, bị cáo đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/5/2023 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Võ Hồng Khanh Kiếp Anh Đ, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Võ Văn V2, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Huỳnh Như L2, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Lê Thị Ánh H5, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

3. Lương Công P, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn A, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 31/7/2022, Nguyễn Thọ V điều khiển xe mô tô chở Trần Thanh H2 đến nhà Lương Công P ở Thôn A, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai để xem xổ gà. Tại đây, H2 gặp Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ. Trong quá trình xem xổ gà, H2 và Đ nảy sinh mâu thuẫn, H2 dùng tay đánh Đ một cái trúng vào mặt, được P và mọi người can ngăn nên Đ đi về. Để giải quyết mâu thuẫn H2 và V tiếp tục đến nhà Đ.

Trên đường đi V điện thoại nói Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế N và Đoàn Thế L1 với nội dung anh H2 và Đ xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, xuống có việc, gặp nhau tại ngã ba Đ. Khi đến khu vực ngã ba Đ thì H1, N, L1 thấy V điều khiển xe chở H2 nên chạy theo. Khoảng 10 giờ 27 phút cùng ngày, H2, V, N, L1 và H1 đến nhà Đ tại Tổ C, phường N, thị xã A thì thấy Đ đang ở quán nước của chị Lê Thị Ánh H5 sát nhà Đ nên vào gặp Đ. Khi vào quán nước H2 và Đ ngồi cùng một bàn, còn V, H1, N, L1 ngồi cùng một bàn gần bàn của H2 và Đ. Tại quán nước, H2 và Đ không giải quyết được mâu thuẫn mà tiếp tục cãi nhau nên Đ đứng dậy đi về nhà, nhóm H2 cũng đứng dậy đi ra trước quán. Khi ra trước quán, H2 đi bộ đến gốc cây trước nhà Đ nói chuyện với ông Võ Văn V2 là cha đẻ của Đ. V điều khiển xe mô tô chạy đến dừng gần vị trí H2 đứng. H1 chở L1, N điều khiển xe đến dừng tại lề đường trước nhà Đ. Lúc này, Đ cầm một cái rựa có đặc điểm dài 63cm, cán rựa bằng gỗ dài 35cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 28cm chạy đến đánh H2 một cái trúng vào chân trái. Thấy Đ cầm rựa đánh H2 nên V xông đến ôm Đ, H2 dùng tay đâm Đ vào vùng mặt. Thấy H2 và V đánh Đ thì H1 mở cốp xe lấy một cái dao có đặc điểm dài khoảng 20cm, cán bọc nhựa màu xanh dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại có hai mặt lưỡi, bản rộng 1cm cùng N và L1 xông vào đánh Đ. Ông V2 thấy H1, N, L1 xông vào đánh Đ nên nhặt gạch loại gạch ống 6 lỗ, kích thước (19,5x11,5x7,5)cm ở sân nhà Đ ném về phía H1, N và Linh mục đích để ngăn cản H1, N, L1 xông vào đánh Đ. Bị ông V2 dùng gạch ném nên H1, L1 nhặt gạch ông V2 ném ra để ném lại ông V2. N lấy mũ bảo hiểm trên xe của V xông vào đánh Đ thì Đ cầm rựa lùi vào cửa ra vào nhà Đ. Thấy H1 cầm dao, V giật con dao trên tay H1, cầm dao chỉ về phía Đ đe dọa. Ông V2 nhặt gạch ống sáu lỗ ném V. Đ khom người xuống cầm rựa đánh vào chân V thì N cầm một viên gạch, loại gạch ống 6 lỗ, kích thước (19,5x11,5x7,5)cm chạy đến chỗ Đ cách Đ khoảng 3m, ném về phía Đ, gạch bay tới trúng vào vùng mặt của Đ gây thương tích rách da cơ vùng cung mày và ổ mắt phải, gãy thành sau xoang hàm hai bên, gãy cánh bé xương bướm hai bên, tụ dịch xoang hàm hai bên. Cùng thời gian này, L1 dùng gạch ném ông V2, H1 dùng gạch ném Đ nhưng không trúng. Đ và ông V2 chạy vào nhà thì nhóm N, H1, V, L1, H2 đi về. Sau đó, Đ được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị đến ngày 05/8/2022 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 299/2022/PY-TgT ngày 14/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận về thương tích đối với Võ Hồng Khanh Kiếp Anh Đ1, cụ thể như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chân thương gây rách da dọc cung mày, ổ mắt phải bầm tím, sưng nề quanh mắt phải, xuất huyết kết mạc mắt phải, sưng nề vùng má phải, đau vùng hàm

gò má cung tiếp phải, gãy thành sau xương hàm hai bên, gãy cánh bé xương bướm hai bên, tụ dịch xoang hàm và xoang sàng hai bên đã điều trị. Hiện tại:

- + Sẹo rõ dính vùng cung mày - hố mắt phải. Tỷ lệ 06%;
- + Chụp cắt lớp vi tính hàm mặt: Gãy can không hoàn toàn thành sau xương hàm hai bên. Tỷ lệ: 13%;
- + Điện não đồ biến đổi nhẹ. Tỷ lệ: 05%;
- Chấn thương gây đau, hạn chế vận động vùng vai hai bên, vùng cột sống ngực, thắt lưng, không ghi nhận dấu vết, không tổn thương xương trên phim chụp các vùng trên đã điều trị. Hiện tại các vùng trên không có dấu vết. Tỷ lệ: 0%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22% (hai mươi hai phần trăm). Không xác định được vật gây thương tích.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu giữ tại hiện trường: 02 (hai) viên gạch 06 lỗ kích thước bằng nhau, mỗi viên diện (19,5x11,5x5)cm; 02 (hai) cục gạch lát nền bị vỡ, kích thước lần lượt là (15x14,5x5)cm, (15x14x5)cm; một phần viên gạch sáu lỗ bị vỡ kích thước (19,5x6x8)cm; một phần viên gạch sáu lỗ bị vỡ kích thước (19,5x9x7,5)cm và 110 (một trăm mười) miếng gạch bị vỡ (không xác định được hình dạng).

- Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ giao nộp: 01 (một) cái rựa có chiều dài 63cm, cán rựa bằng gỗ dài 35cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 28cm.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã trích xuất camera an ninh của Công an phường N thu giữ được dữ liệu điện tử hình ảnh ghi nhận nội dung sự việc đánh nhau đã xảy ra.

Tại Bản cáo trạng số: 39/CTr-VKS ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 và Trần Thanh H2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 và Trần Thanh H2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 và Trần Thanh H2; áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Thanh H2. Đề nghị xử phạt: Đoàn Thế N từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù; Nguyễn Thọ V và Nguyễn Huy H1 từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 07 tháng tù; Đoàn Thế L1 từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; Trần Thanh H2 từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Thanh H2 đã bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ với số tiền 30.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 02 (hai) viên gạch 06 lỗ kích thước bằng nhau, mỗi viên diện (19,5x11,5x5)cm; 02 (hai) cục gạch lát nền bị vỡ, kích thước lần lượt là (15x14,5x5)cm, (15x14x5)cm; một phần viên gạch sáu lỗ bị vỡ kích thước (19,5x6x8)cm; một phần viên gạch sáu lỗ bị vỡ kích thước (19,5x11,5x7,5)cm; 110 (một trăm mười) miếng gạch bị vỡ (không xác định được hình dạng); 01 (một) cái rựa có chiều dài 63cm, cán rựa bằng gỗ dài 35cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 28cm.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của bị hại Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Vào sáng ngày 31/7/2022, tại sân nhà của Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ ở Tổ C, phường N, thị xã A, xuất phát từ việc mâu thuẫn với Trần Thanh H2, Võ Hồng Khanh Kiếp Anh Đ1 đã dùng sledge rựa đánh một cái trứng vào chân trái của H2. Sau đó, V xông đến ôm Đ1, H2 dùng tay đâm vào vùng mặt của Đ1. Thấy vậy, Đoàn Thế N, Nguyễn Huy H1 và Đoàn Thế L1 cũng tham gia đánh Đệ. Hậu quả, Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22%. Trong quá trình điều tra, Trần Thanh H2 đã trực tiếp thỏa thuận và bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ với số tiền 30.000.000 đồng. Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ không yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời khai của ông Võ Văn V2 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thể hiện: Ông V2 là cha đẻ của Võ Hồng Khanh Kiếp Anh Đ1. Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 31/7/2022, ông V2 đang ngồi tại gốc cây trước nhà của mình ở Tổ C, phường N, thị xã A, thì nghe Đ1 và H2 to tiếng với nhau tại quán nước gần

nhà. Sau đó Đ1 đi về nhà thì H2 đi bộ, V lái xe mô tô đến chỗ ông V2. Sau đó Đ1 và H2 tiếp tục cãi nhau, Đ1 đã dùng sông rửa đánh một cái trúng vào chân của H2. Vỹ xông đến ôm Đ1, H2 dùng tay đâm vào vùng mặt của Đ1. Thấy vậy, một số thanh niên đứng ngoài sau này mới biết là Đoàn Thế N, Nguyễn Huy H1 và Đoàn Thế L1 cũng chạy vào tham gia đánh Đ1 nên ông V2 dùng gạch (loại gạch 6 lỗ) ném để ngăn cản những người này. Sau đó, những người này lấy gạch mà ông V2 ném ra để ném lại ông V2 và dùng gạch ném Đ1 trúng vào vùng mặt. Hậu quả làm cho Võ Hồng Khanh Kiếp A Độ bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22%. Theo ông V2 sau khi xảy ra sự việc Trần Thanh H2 đã tự nguyện thỏa thuận với gia đình bồi thường cho Võ Hồng Khanh Kiếp A Độ với số tiền 30.000.000 đồng. Mặt khác, nguyên nhân xảy ra sự việc cũng xuất phát từ sự nóng giận, nóng nảy, thiếu kiềm chế của hai bên; bị cáo Nguyễn Thọ V và bị cáo Trần Thanh H2 mỗi bị cáo còn có ba người con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ việc mâu thuẫn giữa Trần Thanh H2 với Võ Hồng Khanh Kiếp A Độ tại trường gà của ông Lương Công P ở thôn A, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai vào sáng ngày 31/7/2022 nên Trần Thanh H2 đến nhà của Võ Hồng Khanh Kiếp A Độ để giải quyết mâu thuẫn. Cùng đi có Nguyễn Thọ V, Đoàn Thế N, Nguyễn Huy H1 và Đoàn Thế L1. Vào khoảng 10 giờ 27 phút cùng ngày, tại sân nhà của Võ Hồng Khanh Kiếp A Độ ở Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai, H2 và Đ1 tiếp tục cãi nhau. Đ1 chạy vào nhà lấy một cái rửa rồi chạy ra dùng sông rửa đánh vào chân H2 một cái. Thấy Đ1 đánh H2 nên V ôm Đ1 lại cho H2 dùng tay đánh vào mặt Đ1. Các bị cáo Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1, Đoàn Thế N cũng xông vào

dùng gạch, mũ bảo hiểm đánh Đ1. Trong lúc xô xát Đoàn Thế N đã ném một viên gạch trúng vào vùng mặt của Đ1. Hậu quả, đã làm cho Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22%. Vì vậy đã đủ cơ sở tuyên bố các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 và Trần Thanh H2 phạm tội cố ý gây thương tích. Mặc dù thương tích của Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ dưới 30% nhưng do các bị cáo đã dùng viên gạch cứng chắc, kích thước 19,5cm x 11,5cm x 7,5cm là hung khí nguy hiểm ném gây thương tích cho Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra bị hại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Thanh H2, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi phạm tội của mình và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi đối với bị cáo Trần Thanh H2 khi dùng rựa đánh Trần Thanh H2 trước. Trong quá trình điều tra bị hại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh H2.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, trong đó: Các bị cáo Nguyễn Thọ V, Trần Thanh H2 đang có tiền sự về hành vi “Đánh nhau”, các bị cáo đã từng bị kết án và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo Nguyễn Huy H1 cũng nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính.

[6] Đánh giá về vai trò, mức độ tham gia và việc quyết định hình phạt đối với các bị cáo: Mặc dù, không có cơ sở xác định các bị cáo có sự thống nhất, trao đổi, bàn bạc trước khi đánh nhau với Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ nhưng sau khi Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ dùng rựa đánh vào chân H2 thì Nguyễn Thọ V ôm Đ1 để

cho H2 dùng tay đánh vào mặt của Đ1. Đồng thời các bị cáo Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1, Đoàn Thế N cũng xông vào dùng gạch, mũ bảo hiểm đánh Đ1. Vì vậy, các bị cáo đã cùng tiếp nhận ý chí và cùng cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ. Do đó, đây là vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó các bị cáo đều là người thực hành, nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với hậu quả do hành vi phạm tội của các đồng phạm gây ra. Trong vụ án này Đoàn Thế N là người trực tiếp gây thương tích cho Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ. Bị cáo đã dùng gạch ném vào vùng mặt của Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ gây thương tích 22% nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Tiếp theo là các bị cáo Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, các bị cáo đã tham gia thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực. Trong đó bị cáo Nguyễn Thọ V đã ôm Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ để Trần Thanh H2 đánh Võ Hồng Khanh Kiếp Anh Đ1. Nguyễn Huy H1 đã sử dụng dao, gạch để tham gia đánh Võ Hồng Khanh Kiếp Anh Đ1. Đối với Đoàn Thế L1 đã cùng với các bị cáo Nguyễn Huy H1 và Đoàn Thế N dùng gạch ném Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ. Mặc dù các bị cáo Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 không trực tiếp gây ra thương tích cho Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ nhưng các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cùng với bị cáo Đoàn Thế N. Đối với bị cáo Trần Thanh H2 là người bị Võ Hồng K Kiếp Anh Đ1 dùng sòng rựa đánh vào chân, nhưng sau khi V ôm Đ1 thì H2 đã dùng tay đánh vào mặt Đ1 và cùng các bị cáo khác đánh nhau với Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ. Tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Đối với Trần Thanh Hưng bị hại cũng có một phần lỗi. Xét bị cáo Trần Thanh H2 phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị các vi phạm cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đồng thời ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, các đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[7] Về dân sự: Trong quá trình điều tra bị can Trần Thanh H2 đã bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Võ Hồng Khanh Kiếp A Đệ với số tiền 30.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét các vật chứng trong vụ án không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy gồm: 02 (hai) viên gạch 06 lỗ kích thước bằng nhau, mỗi viên diện (19,5x9x5)cm; 02 (hai) cục gạch lát nền bị vỡ, kích thước lần lượt là (15x14,5x5)cm, (15x14x5)cm; một phần viên gạch sáu lỗ bị vỡ kích thước (19,5x6x8)cm; một phần viên gạch sáu lỗ bị vỡ kích thước (19,5x11,5x5)cm; 110 (một trăm mười) miếng gạch bị vỡ (không xác định được hình dạng); 01 (một) cái rựa có chiều dài 63cm, cán rựa bằng gỗ dài 35cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 28cm.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 và Trần Thanh H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; Điều 293; khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1 và Đoàn Thế L1;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Thanh H2.

1. Tuyên bố các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 và Trần Thanh H2 phạm tội cố ý gây thương tích;

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thế N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 27/12/2022).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thọ V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 04/5/2023).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 27/12/2022).

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thế L1 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 27/12/2022).

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh H2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 17/5/2023).

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 02 (hai) viên gạch 06 lỗ kích thước bằng nhau, mỗi viên diện (19,5x11,5x5)cm;

- 02 (hai) cục gạch lát nền bị vỡ, kích thước lần lượt là (15x14,5x5)cm, (15x14x5)cm;

- Một phần viên gạch sáu lỗ bị vỡ kích thước (19,5x6x8)cm;

- Một phần viên gạch sáu lỗ bị vỡ kích thước (19,5x11,5x7,5)cm;

- 110 (một trăm mười) miếng gạch sáu lỗ bị vỡ (không xác định được hình dạng);

- 01 (một) cái rựa có chiều dài 63cm, cán rựa bằng gỗ dài 35cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 28cm.

(Các vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A. Đặc điểm, số lượng, chủng loại như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Đoàn Thế N, Nguyễn Thọ V, Nguyễn Huy H1, Đoàn Thế L1 và Trần Thanh H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (21/8/2023), bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Gia Lai; **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thị xã A;

- Công an thị xã A;

- Chi cục THADS thị xã A;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tứ Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hạnh Nguyễn Văn Minh

Bùi Tứ Hải

